

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật lạnh (22821804)

Ngày thi: 23/07/2025

Giờ thi: 12g30

Phòng thi: D6-33

Số SV có mặt: 35.

Số bài thi:33.

Số tờ giấy thi: 33.

Nguyễn Văn

Vũ T. Thiên

Nguyễn Văn

Đường Phú Kim

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124340038	Dương	Nguyễn Anh	20/04/2006	CCQ2434A	1	<i>Anh</i>	6.3	6.0	6.1	
2	2124340006	Lê	Tuấn Anh	27/10/2006	CCQ2434A	1	<i>Anh</i>	6.2	4.8	5.4	
3	2124340033	Huỳnh	Gia Bảo	16/10/2006	CCQ2434A	1	<i>Bao</i>	5.8	2.5	3.8	
4	2124340037	Nguyễn	Bảo Châu	01/10/2006	CCQ2434A	1	<i>Chau</i>	6.6	6.0	6.2	
5	2124340029	Lê	Trọng Danh	16/06/2006	CCQ2434A			0.0			
6	2124340021	Cao	Bảo Duy	16/01/2006	CCQ2434A	1	<i>Duy</i>	6.4	4.8	5.4	
7	2124340005	Hồ	Tường Duy	09/09/2006	CCQ2434A	1	<i>Duy</i>	5.4	4.0	4.6	
8	2124340020	Nguyễn	Trần Bá Duy	05/05/2006	CCQ2434A	1	<i>Duy</i>	6.0	3.0	4.2	
9	2121180061	Lưu	Hoài Hiếu	20/09/2003	CCQ2118B	1	<i>Hieu</i>	5.3	4.8	5.0	
10	2124340009	Nguyễn	Hữu Hiếu	13/07/2006	CCQ2434A	1	<i>Hieu</i>	6.0	4.5	5.1	
11	2124340004	Phạm	Minh Hiếu	28/03/2005	CCQ2434A	1	<i>Hieu</i>	5.6	5.0	5.2	
12	2124340028	Nguyễn	Xuân Hùng	10/12/2006	CCQ2434A	1	<i>Hung</i>	7.0	7.5	7.3	
13	2124340017	Nguyễn	Phước Hưng	22/05/2006	CCQ2434A	1	<i>Hung</i>	8.0	8.8	7.3	
14	2124340011	Hồ	Quốc Huy	19/11/2006	CCQ2434A	1	<i>Huy</i>	5.8	3.5	4.4	
15	2124340030	Võ	Văn Huy	16/10/2006	CCQ2434A	1	<i>Huy</i>	6.4	6.0	6.2	
16	2124340008	Trần	Minh Đăng Khoa	09/06/2006	CCQ2434A	1	<i>Khoa</i>	6.3	4.8	5.4	
17	2124340031	Hồ	Kiệt Kiệt	06/11/2006	CCQ2434A	1	<i>Kiet</i>	6.5	6.0	6.2	
18	2124340015	Phạm	Tuấn Kiệt	10/11/2006	CCQ2434A	1	<i>Kiet</i>	5.7	4.5	5.0	
19	2124340012	Nguyễn	Ngọc Hoàng Lâm	20/04/2006	CCQ2434A	1	<i>Lam</i>	5.9	4.5	5.1	
20	2123180080	Nguyễn	Phước Lân	13/03/2005	CCQ2318C	1	<i>Lan</i>	7.1	6.0	6.4	
21	2124340032	Lê	Nguyên Duy Mạnh	07/09/2005	CCQ2434A			0.0			
22	2124340003	Phạm	Việt Nam	04/09/2006	CCQ2434A	1	<i>Nam</i>	6.4	6.0	6.2	
23	2124340027	Trần	Nguyễn Minh Nguyên	15/01/2006	CCQ2434A	1	<i>Nguyen</i>	6.3	5.3	5.7	
24	2124340018	Hà	Hoàng Nhân	01/09/2006	CCQ2434A	1	<i>Nhan</i>	7.0	7.5	7.3	
25	2124340002	Nguyễn	Quang Nhân	09/12/2006	CCQ2434A	1	<i>Nhan</i>	6.3	1.0	3.1	
26	2124340013	Nguyễn	Long Nhật	27/04/2006	CCQ2434A	1	<i>Nhan</i>	6.4	2.8	4.2	
27	2124340026	Trần	Đức Niên	09/04/2006	CCQ2434A	1	<i>Nien</i>	5.0	2.0	3.2	
28	2124340019	Nguyễn	Thành Phát	06/05/2006	CCQ2434A	1	<i>Phat</i>	6.9	7.8	7.4	
29	2124340036	Đoàn	Nhật Quang	04/07/2006	CCQ2434A			0.0			

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật lạnh (22821804)
Ngày thi: 23/07/2025
Giờ thi: 12g30
Phòng thi: D6-33

Số SV có mặt: 33
Số bài thi: 33
Số tờ giấy thi: 33

N.T.C. Nguyen Vũ T. Huân Nguyễn Trương Thị Kim Chi

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2124340016	Trần Ngọc Quý	09/04/2006	CCQ2434A	<u>1</u>	<u>Qu</u>	5.8	<u>45</u>	<u>510</u>	
31	2124340014	Lê Văn Sĩ	30/11/2006	CCQ2434A	<u>1</u>	<u>Sĩ</u>	5.7	<u>210</u>	<u>315</u>	
32	2124340024	Nguyễn Duy Tân	24/06/2006	CCQ2434A			0.0			
33	2124340023	Nguyễn Trọng Thạch	01/01/2006	CCQ2434A			0.0			
34	2124340035	Lê Trung Thiên	27/11/2006	CCQ2434A	<u>1</u>	<u>Thiên</u>	5.4	<u>215</u>	<u>317</u>	
35	2124340007	Nguyễn Chí Toàn	14/04/2006	CCQ2434A	<u>1</u>	<u>Toàn</u>	6.4	<u>215</u>	<u>411</u>	
36	2124340022	Hồ Tấn Trí	10/05/2005	CCQ2434A	<u>1</u>	<u>Trí</u>	6.0	<u>215</u>	<u>319</u>	
37	2124340039	Trần Minh Việt	18/09/2006	CCQ2434A	<u>1</u>	<u>Việt</u>	4.5	<u>210</u>	<u>310</u>	
38	2124340025	Nguyễn Khắc Vũ	01/02/2006	CCQ2434A	<u>1</u>	<u>Vũ</u>	6.4	<u>410</u>	<u>510</u>	